

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ
đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 67/2025/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Theo đề nghị của Trưởng Thuế tỉnh An Giang tại Tờ trình số 31/TTr-AGI ngày 16 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng giá điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh An Giang kèm theo các Quyết định của UBND tỉnh An Giang: Quyết định số 2797/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh An Giang, Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh An Giang (kèm theo các Phụ lục)

Điều 2. Thuế tỉnh An Giang chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh, bổ sung Bảng giá khi cần thiết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Thuế;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- KBNN khu vực XX;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thuế tỉnh An Giang và các Thuế cơ sở;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- LĐVP; Phòng KT;
- Lưu: VT, pthoanh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong